

Số: 191/2021/QĐST-HNGĐ

TP.Thái Bình, ngày 05 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 111/2021/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị **Phạm Hải H**, sinh năm 1999;

Nơi ĐKKHKT: Số nhà x phố N, tổ y, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Nơi ở hiện nay: Thôn z, xã V, huyện V, tỉnh Thái Bình.

2. Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Số nhà x phố N, tổ y, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Hải H và anh Nguyễn Văn T tự nguyện tìm hiểu, có tổ chức đám cưới vào tháng 5 năm 2016. Đến năm 2018 chị Phạm Hải H và anh Nguyễn Văn T tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Trần Lãm, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình vào ngày 03/10/2018. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại nhà mẹ đẻ anh Toán có địa chỉ tại số nhà x phố N, tổ y, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Vợ chồng chung sống hòa thuận đến tháng 11 năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ

chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên xảy ra cãi vã. Đến tháng 11 năm 2019 thì mâu thuẫn trở nên trầm trọng, hai vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay không còn liên lạc, không ai quan tâm đến ai nữa. Khi xảy ra mâu thuẫn hai bên gia đình đã cố gắng hàn gắn đoàn tụ cho chị Hà và anh Toán nhưng do mâu thuẫn vợ chồng quá trầm trọng nên không thành. Nay anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng không thể đoàn tụ với nhau được nữa nên anh chị đã cùng nhau bàn bạc và đi đến thống nhất thuận tình ly hôn. Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành, anh chị vẫn kiên quyết đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét mâu thuẫn của anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, nếu có tiếp tục chung sống cũng không có hạnh phúc nên cần công nhận thuận tình ly hôn cho chị H và anh T.

[2] Về quan hệ con chung: Chị Phạm Hải H và anh Nguyễn Văn T có 01 con chung là Nguyễn Gia Huy, sinh ngày 18/8/2016. Ly hôn anh chị thỏa thuận: Anh Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Gia H. Chị Phạm Hải H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000 đồng (hai triệu đồng)/1 tháng kể từ tháng 11 năm 2021 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Chị Phạm Hải H có quyền có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Chị Phạm Hải H và anh Nguyễn Văn T có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

[3] Về quan hệ tài sản: Chị Phạm Hải H và anh Nguyễn Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Phạm Hải H và anh Nguyễn Văn T mỗi người nộp 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Xét thấy, sự thỏa thuận trên đây của chị H và anh T là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Hải H và anh Nguyễn Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho anh Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Gia H, sinh ngày 18/8/2016. Chị Phạm Hải H có nghĩa vụ cấp

đưỡng nuôi con chung 2.000.000 đồng (hai triệu đồng)/1 tháng kể từ tháng 11 năm 2021 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Chị Phạm Hải H có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Chị Phạm Hải H và anh Nguyễn Văn T có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

- Về tài sản chung: Chị Phạm Hải H và anh Nguyễn Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Phạm Hải H và anh Nguyễn Văn T mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0000358 ngày 11/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Chị Phạm Hải H và anh Nguyễn Văn T đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- UBND phường Trần Lãm, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình (Giấy chứng nhận kết hôn số u ngày 03/10/2018);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hương